

# HỒ SƠ THỊ TRƯỜNG THỔ NHĨ KỸ

**Người liên hệ:** Cù Việt Hùng

**Tel:** 04.35742162

**Email:** [hungcv@vcci.com.vn](mailto:hungcv@vcci.com.vn)

4.2015



# HỒ SƠ THỊ TRƯỜNG THỔ NHĨ KỲ

## MỤC LỤC

I. GIỚI THIỆU CHUNG.....	1
1. Các thông tin cơ bản.....	1
2. Lịch sử.....	1
3. Đường lối đối ngoại.....	2
II. TÌNH HÌNH KINH TẾ.....	2
1. Tổng quan.....	2
2. Các ngành kinh tế mũi nhọn:.....	3
3. Các chỉ số kinh tế.....	3
III. QUAN HỆ NGOẠI GIAO – CHÍNH TRỊ VỚI VIỆT NAM.....	3
1. Các chuyến thăm cao cấp gần đây.....	3
IV. QUAN HỆ KINH TẾ VỚI VIỆT NAM.....	4
1. Hợp tác thương mại.....	4
2. Hợp tác đầu tư.....	6
V. HỢP TÁC VỚI VCCI.....	6
1. Thỏa thuận hợp tác đã ký kết.....	6
2. Hoạt động đã triển khai.....	6
<b>PHỤ LỤC THAM KHẢO</b>	
Bảng 1. Xuất khẩu VN – Thổ Nhĩ Kỳ.....	<b>Error! Bookmark not defined.</b>
Bảng 2. Nhập khẩu VN – Thổ Nhĩ Kỳ.....	8



## I. GIỚI THIỆU CHUNG



### 1. Các thông tin cơ bản

<b>Tên nước</b>	Cộng hòa Thổ Nhĩ Kỳ (Republic of Turkey)
<b>Thủ đô</b>	Ankara
<b>Quốc khánh</b>	29/10
<b>Diện tích</b>	780.580 km <sup>2</sup>
<b>Dân số</b>	81,619,392 (2014), trong đó người Thổ chiếm 70%, người Kurk chiếm 18%, người Crimean Tatar 7,2%, còn lại là người Ác-mê-ni, A-rập...
<b>Các thành phố lớn</b>	Istanbul 10.378 triệu người; ANKARA (thủ đô) 3.846 triệu người; Izmir 2.679 triệu người; Bursa 1.559 triệu người; Adana 1.339 triệu người(2009)
<b>Khí hậu</b>	Mùa đông lạnh, ẩm ướt, có tuyết nhiều tháng. Mùa hè ôn hoà. Nhiệt độ trung bình 20oC..
<b>Ngôn ngữ</b>	Tiếng Thổ là quốc ngữ, ngoài ra còn có tiếng Cuốc, Đim-li, A-ze-ri, Ka-bac-đi-an ...
<b>Tôn giáo</b>	99,8% dân số theo Đạo Hồi (dòng Sunni) ngoài ra còn có tín đồ Thiên chúa giáo và Do thái giáo
<b>Đơn vị tiền tệ</b>	Lira (1 Lira = 1.668 USD, năm 2011)
<b>Múi giờ</b>	GMT + 2
<b>Thể chế</b>	Cộng hoà nghị viện
<b>Tổng thống</b>	Abdullah Gul (từ 28/08/2007)
<b>Thủ tướng</b>	Recep Tayyip Erdogan ( từ 14/03/2003)

### 2. Lịch sử

Thổ có nền văn minh lâu đời (từ hơn 2000 năm trước công nguyên). Từ 1200 trước Công Nguyên, Thổ Nhĩ Kỳ bị Hy Lạp, La Mã xâm chiếm, đô hộ. Từ thế kỷ thứ 7 đến thế kỷ 13, Thổ bị đế quốc A-rập thôn tính, truyền bá đạo Hồi vào Thổ. Từ thế kỷ 14 Thổ trở thành một đế quốc phong kiến cường thịnh (đế

Cập nhật ngày 04/2015



quốc Ôt-tô-man), thôn tính phần lớn vùng Trung Đông, Bắc Phi và đô hộ khu vực này cho đến đầu thế kỷ 20.

Chiến tranh thế giới lần thứ nhất kết thúc, là đồng minh của nước Đức bại trận, Thổ Nhĩ Kỳ bị Anh, Pháp, Hy-lạp chia nhau chiếm đóng.

Năm 1919 dưới sự lãnh đạo của Mustafa Kamal nhân dân Thổ Nhĩ Kỳ đã đứng lên chống chế độ phong kiến và quân chiếm đóng nước ngoài. Tháng 4/1920 chính phủ đầu tiên do M.Kamal đứng đầu đã được thành lập. Ngày 29 tháng 10 năm 1923 nước Cộng hoà Thổ Nhĩ Kỳ được thành lập.

### 3. Đường lối đối ngoại

Từ sau chiến tranh lạnh đến nay, Thổ thi hành chính sách đối ngoại đa dạng hoá, chủ trương phát triển quan hệ với nhiều nước khác nhau, nhưng vẫn giành ưu tiên quan hệ với phương Tây và Mỹ, chủ trương xây dựng quan hệ đối tác chiến lược với Mỹ và thúc đẩy tiến trình gia nhập EU. Thổ có quan hệ tốt với các nước khu vực Balkan, Trung Đông và các nước thuộc Liên Xô cũ. Hiện nay Thổ đang phát triển quan hệ với Ấn Độ, Trung Quốc, Canada và mong muốn mở rộng quan hệ với các nước ASEAN, trong đó có Việt Nam.

## II. TÌNH HÌNH KINH TẾ

### 1. Tổng quan

Nền kinh tế năng động của Thổ Nhĩ Kỳ là sự kết hợp giữa nền công nghiệp, thương mại hiện đại và nền nông nghiệp truyền thống, hiện vẫn chiếm đến hơn 25% lực lượng lao động. Khu vực kinh tế tư nhân phát triển mạnh mẽ và nhanh chóng, tuy nhiên nhà nước vẫn giữ vai trò chủ đạo trong lĩnh vực công nghiệp nặng, ngân hàng, giao thông vận tải và truyền thông liên lạc. Ngành công nghiệp may mặc đóng vai trò chủ yếu, tạo công ăn việc làm cho hơn một phần ba lực lượng lao động trong lĩnh vực công nghiệp. Tuy nhiên, những ngành kinh tế khác, nhất là ngành công nghiệp ô tô và công nghiệp điện tử, đã có những bước tăng trưởng quan trọng.

Tổng sản lượng quốc gia thực đã tăng hơn 6% trong vòng nhiều năm, nhưng điểm nhấn thực sự là vào các năm 1994, 1999 và 2001. Nền kinh tế Thổ Nhĩ Kỳ đang trong quá trình thực hiện cải cách cơ cấu trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, tiếp tục đẩy nhanh quá trình tư nhân hoá nhằm đạt được sự tăng trưởng bền vững. Thực hiện cải cách kinh tế gắn liền với tiến trình đàm phán gia nhập liên minh Châu Âu, tạo thuận lợi cho hội nhập vào nền kinh tế của EU.

Do tình hình kinh tế toàn cầu, GDP hàng năm giảm 0,9% trong năm 2008, và đạt mức 6% trong năm 2009. Lạm phát giảm xuống 5,9% trong năm 2009. Cải cách kinh tế và tư pháp và trở thành thành viên EU trong tương lai dự kiến sẽ là động lực thúc đẩy đầu tư trực tiếp nước ngoài. Giá trị cổ phiếu của FDI đứng ở mức hơn 180 tỷ đôla vào cuối năm 2009. Dầu bắt đầu chảy qua đường ống Baku-Tbilisi-Ceyhan. 05/2006, đánh dấu một mốc quan trọng dự tính mang lại số lượng lên đến 1.000.000 thùng/ngày. Một số đường ống dẫn dầu khí cũng đang nằm trong kế hoạch chuyển khí gas từ Trung Á đến Âu thông qua Thổ Nhĩ Kỳ.

Thị trường tài chính và hệ thống ngân hàng của Thổ Nhĩ Kỳ không chịu ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu năm 2009 và không bị suy giảm đáng kể do đã có những cải cách trong các ngân hàng cũng như cơ cấu thực hiện trong cuộc khủng hoảng tài chính của quốc gia vào năm 2001. Dù đã cơ bản ổn định, nhưng nền kinh tế Thổ Nhĩ Kỳ có thể phải đối mặt với nhiều chỉ số kinh tế tiêu cực trong năm 2010-2011 như suy thoái kinh tế toàn cầu tiếp tục hạn chế xuất khẩu Thổ Nhĩ Kỳ. Ngoài

Cập nhật ngày 04/2015



ra, Thổ Nhĩ Kỳ đang phải đối mặt với nguy cơ tương đối cao về thâm hụt tài khoản hiện tại, sự không chắc chắn trong việc đưa ra chính sách và cân đối tài chính khiến nền kinh tế dễ bất ổn gây ra sự mất lòng tin của nhà đầu tư.

## 2. Các ngành kinh tế mũi nhọn:

Tài nguyên thiên nhiên phong phú, công nghiệp khai khoáng phát triển, khai thác 900.000 tấn crôm/năm (đứng đầu thế giới). Trữ lượng dầu lửa 139 triệu tấn. Sản lượng dầu khoảng 3 triệu tấn/năm. Thổ phải nhập khẩu dầu thô, chiếm 10,5% tổng giá trị nhập khẩu. Ngoài ra còn có than đá, đồng, bo.

## 3. Các chỉ số kinh tế

	2012	2013	2014
<b>GDP (ppp)</b>	1.125 nghìn tỷ USD	1.167 nghìn tỷ USD	1.512 nghìn tỷ
<b>Tăng trưởng GDP</b>	3%	3.8%	
<b>GDP theo đầu người</b>	15.000	15,300	19,600
<b>GDP theo ngành Nông nghiệp 8.2% Công nghiệp 26.9% Dịch vụ 64.9% (2014)</b>			
<b>Lực lượng lao động</b>	27,11 triệu	27.91 triệu	27.56 triệu
<b>Tỷ lệ thất nghiệp</b>	9%	9.3%	9.4%
<b>Tỷ lệ lạm phát</b>	9,1%	7.6%	8.9%
<b>Mặt hàng nông nghiệp</b>	Thuốc lá, vải sợi, ngũ cốc, ô liu, củ cải đường, quả phi, xung, cây có múi; chăn nuôi		
<b>Các ngành công nghiệp</b>	Dệt máy, chế biến thực phẩm, oto, đồ điện, khai khoáng, sắt thép, dầu khí, xây dựng, gỗ, giấy		
<b>Tăng trưởng công nghiệp</b>	8,5%	9,2%	2.8%
<b>Kim ngạch xuất khẩu</b>	120,9 tỷ USD	143,4 tỷ USD	154,2 tỷ USD
<b>Mặt hàng chính</b>	rau, quả, hàng dệt may, sắt, thép, thiết bị vận tải Đối tác chính: Germany 8.6%, Iraq 7.1%, Iran 6.5%, UK 5.7%, UAE 5.4%, Russia 4.4%, Italy 4.2%, France 4.1%, (2012)		
<b>Kim ngạch nhập khẩu</b>	177,3 tỷ USD	232,9 tỷ USD	225,6 tỷ USD
<b>Mặt hàng chính</b>	máy, hoá chất, hàng bán thành phẩm, nhiên liệu, thiết bị vận tải Đối tác chính: Russia 11.3%, Germany 9%, China 9%, US 6%, Italy 5.6%, Iran 5.1% (2012)		

## III. QUAN HỆ NGOẠI GIAO – CHÍNH TRỊ VỚI VIỆT NAM

Ngày 7/6/1978, hai nước thiết lập quan hệ ngoại giao.

Tháng 2/1997, Thổ Nhĩ Kỳ lập Đại sứ quán thường trú tại Hà Nội.

Tháng 10/1999, ta mở Văn phòng Đại diện Thương mại tại Istanbul.

Tháng 7/2002, ta mở Tổng Lãnh sự quán tại Istanbul.

Tháng 10/2003, ta nâng TLSQ tại Istanbul lên Đại sứ quán và chuyển về An-ca-ra.

### 1. Các chuyến thăm cao cấp gần đây

**Các đoàn ta thăm Thổ Nhĩ Kỳ:**

Cập nhật ngày 04/2015



Bộ trưởng Thương mại Lê Văn Triết (8/1997). Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phúc Thanh (từ 24/5 đến 5/6/1998). Phó Thủ tướng Nguyễn Công Tạn (từ 28/10 đến 1/11/1999). Bộ trưởng Ngoại giao Nguyễn Dy Niên (20-23/6/2005). Tổng cục trưởng Tổng cục Du lịch Võ Thị Thắng (9/2005). Bộ trưởng Công an Lê Hồng Anh (21-24/8/2007)

**Các đoàn bạn thăm Việt Nam:**

Bộ trưởng Ngoại giao ISMAIL CEM (từ 20 đến 22/2/1998). Đặc phái viên của Bộ trưởng Ngoại giao (tháng 4/2006). Bộ trưởng Nội vụ vào họp Ủy ban Hỗn Hợp (từ 28-31/8/2006). Đại sứ, Đặc phái viên Bộ trưởng Ngoại giao (từ 10-12/12/2007), Phó Thủ tướng Thổ Nhĩ Kỳ (2/2011).

**IV. QUAN HỆ KINH TẾ VỚI VIỆT NAM**

Ủy ban Liên chính phủ Việt Nam - Thổ Nhĩ Kỳ đã họp 5 lần (lần 1 tại Hà Nội vào 3/2000; lần 2 tại Ankara vào 9/2004; lần 3 tại Hà Nội vào 8/2006, lần 4 tại Ankara, lần 5 tại Hà nội vào 2/2011). Năm 2005, Ban Quan hệ Kinh tế Đối ngoại Thổ Nhĩ Kỳ (DEIK) đã công bố danh sách 100 thị trường xuất khẩu hàng đầu và 100 thị trường nhập khẩu hàng đầu của Thổ Nhĩ Kỳ. Theo công bố xếp hạng, Việt Nam đứng ở vị trí 89 trong danh sách thị trường xuất khẩu và đứng thứ 64 trong danh sách thị trường nhập khẩu của Thổ Nhĩ Kỳ.

**1. Hợp tác thương mại**

Kim ngạch xuất nhập khẩu Việt Nam – Thổ Nhĩ Kỳ năm 2011 đạt 852 triệu USD tăng 34% so với năm 2010. Trong đó, xuất khẩu đạt 772 triệu USD, tăng 46% so với mức 528 triệu USD năm 2010, nhập khẩu đạt 80 triệu USD, giảm 25,6% so với mức 107,7 triệu USD năm 2010.

Điều đáng chú ý là trong những năm qua, Việt Nam liên tục xuất siêu sang Thổ Nhĩ Kỳ. Trong số các mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam, sợi là mặt hàng xuất khẩu liên tục dẫn đầu trong những năm qua. Năm 2011, trị giá xuất khẩu sợi là 276 triệu USD, tăng 56,3% so với mức 176 triệu USD năm 2010. Tiếp đó là các mặt hàng điện thoại di động và linh kiện, hàng dệt, cao su và sắt thép với trị giá xuất khẩu tương ứng 121 triệu USD, 109 triệu USD, 53 triệu USD và 29 triệu USD. Những mặt hàng có tỷ lệ tăng cao trong năm 2011 là sản phẩm điện tử và máy tính tăng 166%, đạt 25,7 triệu USD; gạo tăng 150,7%, đạt 28,2 triệu USD; hạt tiêu tăng 116,6%, đạt 7,1 triệu USD.

Năm	Việt Nam xuất khẩu	Việt nam nhập khẩu	Tổng kim ngạch	Mức tăng (%)
2011	771.727	80.171	852.444	34.0
2012	862.727	90.113	952.840	11.7
2013	1.173.487	97.001	1.270.488	13.3
2014	1.507.730.862	129.997.705	1.637.728.567	14.5

*Kim ngạch XNK giữa Việt Nam – Thổ Nhĩ Kỳ - Đơn vị 1.000 USD - nguồn Tổng Cục Hải quan*

Mặt hàng xuất khẩu	2012	2013
Sợi các loại	339.579.702	321.810.848
Điện thoại di động và linh kiện	199.402.064	424.993.420
Hàng dệt	68.437.026	63.860.867
Cao su	40.177.965	37.210.947
Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác	38.025.128	37.378.439

*Top - Mặt hàng Xuất khẩu (2014) - Đơn vị: USD- nguồn Tổng Cục Hải quan*



Chủng loại	ĐVT	Tổng Giá trị
Hàng thủy sản	USD	7.014.405
Chè	Tấn	1.554.388
Hạt tiêu	Tấn	9.404.704
Gạo	Tấn	1.972.217
Chất dẻo nguyên liệu	Tấn	7.618.979
Sản phẩm từ chất dẻo	USD	11.744.643
Cao su	Tấn	35.236.937
Sản phẩm từ cao su	USD	2.579.444
Gỗ và sản phẩm gỗ	USD	20.092.410
Xơ, sợi dệt các loại	Tấn	240.867.542
Hàng dệt, may	USD	66.689.377
Giày dép các loại	USD	34.579.962
Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày	USD	4.823.205
Sắt thép các loại	Tấn	6.529.163
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	USD	112.195.148
Điện thoại các loại và linh kiện	USD	707.523.219
Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác	USD	45.750.987
Phương tiện vận tải và phụ tùng	USD	14.385.572

Mặt hàng nhập khẩu	2012	2013
Vải các loại	16.536.774	23.329.678
Quặng và khoáng sản khác		3.134.493
Dược phẩm	9.499.911	9.348.603
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	11.216.740	22.566.221
Sản phẩm hóa chất	4.589.557	3.693.869

Top - Mặt hàng Nhập khẩu (2014) - Đơn vị: USD- nguồn Tổng Cục Hải quan

Chủng loại	ĐVT	Tổng Giá trị
Nguyên phụ liệu thuốc lá	USD	1.350.047
Quặng và khoáng sản khác	Tấn	7.936.677
Sản phẩm hóa chất	USD	3.741.454
Dược phẩm	USD	10.570.881
Sản phẩm từ chất dẻo	USD	3.208.220
Vải các loại	USD	31.572.709
Sắt thép các loại	Tấn	1.413.508
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	USD	18.670.328

Thực tế cho thấy, là nền kinh tế lớn thứ 17 thế giới với kim ngạch nhập khẩu trên 100 tỷ USD mỗi năm và đến năm 2013 sẽ đạt 260 tỷ USD, Thổ Nhĩ Kỳ thực sự là thị trường tiềm năng lớn đối với các mặt hàng xuất khẩu Việt Nam. Đây là cửa ngõ để hàng xuất khẩu Việt Nam: gạo, cao su, chè, may mặc, Cập nhật ngày 04/2015



giày dép, hàng điện tử, hàng thủ công mỹ nghệ... vào khu vực Trung Đông và nơi trung chuyển vào thị trường EU. Ngược lại Thổ Nhĩ Kỳ có khả năng cung cấp nguyên liệu cho ngành công nghiệp của Việt Nam như phôi thép, sắt thép, vật liệu xây dựng, bông, hóa chất, phụ tùng ô tô...

Cùng với đó, việc hãng hàng không Thổ Nhĩ Kỳ Turkis Airlines đã mở đường bay thẳng từ Istanbul đến TP.HCM là cầu nối quan trọng để doanh nghiệp hai nước có thể thúc đẩy các hoạt động trao đổi buôn bán thương mại và đầu tư.

## 2. Hợp tác đầu tư

Đầu tư của Thổ Nhĩ Kỳ vào Việt Nam thực sự còn ở mức khiêm tốn. Tính đến tháng 12/2008, tổng số vốn đầu tư của Thổ Nhĩ Kỳ vào Việt Nam chỉ mới đạt 41,35 triệu USD với 7 dự án và đứng thứ 45 trong số 94 quốc gia và vùng lãnh thổ đầu tư tại Việt Nam. Tuy nhiên, số tiền giải ngân của các dự án trên mới chỉ đạt 10,37 triệu USD. Và trong năm 2009 Thổ Nhĩ Kỳ chưa có thêm dự án mới nào đầu tư vào Việt Nam. Năm 2010, Thổ Nhĩ Kỳ có 01 dự án mới đầu tư vào Việt Nam với số vốn đăng ký là 0,1 triệu USD và 01 dự án mới với số vốn đầu tư 0.5 triệu USD vào năm 2011. Như vậy tính đến 12/2012, Thổ Nhĩ Kỳ có 9 dự án FDI tại Việt Nam với tổng vốn đăng ký là 68,8 triệu USD, đứng thứ 45 trong 98 quốc gia và vùng lãnh thổ đầu tư tại Việt Nam.

## V. HỢP TÁC VỚI VCCI

Nhìn chung hợp tác giữa Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt nam với các tổ chức xúc tiến của Thổ Nhĩ Kỳ vẫn chưa có gì lớn, phần lớn là theo vụ việc, tổ chức các sự kiện hoặc cung cấp thông tin phục vụ doanh nghiệp. VCCI luôn cử đại diện tham gia các kỳ họp Ủy ban Liên Chính phủ Việt Nam - Thổ Nhĩ Kỳ và hỗ trợ, cung cấp thông tin cho các doanh nghiệp là thành viên của Hội đồng doanh nghiệp Thổ Nhĩ Kỳ - Việt Nam.

### 1. Thỏa thuận hợp tác đã ký kết

- Liên đoàn các Phòng Thương mại và Sở giao dịch hàng hoá Thổ Nhĩ Kỳ (TOBB) - 10/2009

### 2. Hoạt động đã triển khai

- 10/2007, trong khuôn khổ chương trình xúc tiến thương mại trọng điểm quốc gia, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam đã tổ chức đoàn 30 doanh nghiệp tiến hành khảo sát thị trường Hy Lạp và Thổ Nhĩ Kỳ.

- 10/2009, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt nam (VCCI) phối hợp với Đại sứ quán Thổ Nhĩ Kỳ tại Việt Nam và Liên đoàn các Phòng Thương mại và Công nghiệp và Sở giao dịch hàng hoá Thổ Nhĩ Kỳ (TOBB) tiếp đón đoàn doanh nghiệp Thổ Nhĩ Kỳ tới thăm Việt nam và tổ chức cuộc gặp gỡ doanh nghiệp hai nước, với sự tham gia gần 100 đại biểu bao gồm đại diện của các tổ chức xúc tiến thương mại và tập đoàn lớn của Thổ Nhĩ Kỳ và nhiều doanh nghiệp Việt Nam quan tâm tới thị trường này.

- 30/10/2009 - Hội đồng doanh nghiệp Việt Nam - Thổ Nhĩ Kỳ được thành lập theo sáng kiến của VCCI, bao gồm các hội viên là các doanh nghiệp Việt Nam có quan hệ làm ăn với đối tác Thổ Nhĩ Kỳ.

- 06/2010- Hội đồng doanh nghiệp Việt Nam - Thổ Nhĩ Kỳ đã tổ chức đoàn doanh nghiệp Việt Nam sang Thổ Nhĩ Kỳ tham dự sự kiện Cầu nối thế giới 2010 (World Trade Bridge 2010) theo lời mời của TUSKON. Đoàn đã tiếp xúc với nhiều doanh nghiệp Thổ Nhĩ Kỳ, đi thăm một số địa phương và được Thống đốc các bang, Thị trưởng thành phố và các đại diện của Hiệp hội doanh nghiệp địa phương đón tiếp. Bước đầu các doanh nghiệp Việt Nam đã đạt được 1 số thoả thuận với đối tác bạn để xúc tiến ký

*Cập nhật ngày 04/2015*





kết các hợp đồng xuất khẩu hàng nông sản và đồ thủ công mỹ nghệ sang thị trường Thổ Nhĩ Kỳ. Dự kiến, phía bạn sẽ sang thăm Việt Nam vào tháng 8/2010 theo lời mời của Hội đồng.

- 22/02/2011, tại Hà Nội, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam đã phối hợp với Liên đoàn các doanh nhân và công nghiệp Thổ Nhĩ Kỳ (TUSKON) và Bộ Công thương tổ chức hội thảo “Thương mại và Đầu tư Việt Nam- Thổ Nhĩ Kỳ” với sự tham gia của 29 doanh nghiệp của Thổ Nhĩ Kỳ trong các lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng, máy móc, sắt thép, xi măng, công nghiệp ô tô, phụ tùng, may mặc, thực phẩm, hàng điện tử, đồ nội thất, bảo hiểm và dịch vụ tài chính, du lịch, giáo dục, kinh doanh chuỗi siêu thị, vàng bạc đá quý.. thu hút hơn 100 doanh nghiệp trong nước đang hoạt động trên các lĩnh vực đầu tư kinh doanh xuất nhập khẩu.

### 3. Các vấn đề khó khăn thuận lợi

Theo thông báo của Thương vụ Thổ Nhĩ Kỳ tại Hà nội, các khó khăn gặp phải từ phía bạn như sau:

- Visa: các doanh nhân Thổ Nhĩ Kỳ có mong muốn tới Việt Nam gặp khó khăn trong việc cấp visa từ Cục xuất nhập cảnh (từ chối cấp). Nguyên nhân là tại Tp, HCM có 1 số tội phạm sử dụng hộ chiếu giả quốc tịch Thổ Nhĩ Kỳ. Hiện Sứ quán đã đề xuất với Bộ Công An để giúp giải quyết vấn đề này.
- Mở công ty, văn phòng đại diện tại Việt Nam: các doanh nghiệp bạn gặp khó khăn về việc cung cấp các giấy tờ hồ sơ hợp lệ để đạt đủ điều kiện đăng ký với Sở kế hoạch và đầu tư. Một số giấy tờ, cơ quan chức năng Việt Nam đòi hỏi mà phía Thổ Nhĩ Kỳ không có.
- Lừa đảo trong thương mại: các doanh nghiệp Thổ Nhĩ Kỳ mong muốn có cơ chế giải quyết tranh chấp thương mại nhằm đảm bảo quyền lợi khi giao dịch với doanh nghiệp Việt Nam.

## VI. THÔNG TIN HỮU ÍCH

### 1. Địa chỉ hữu ích

Đơn vị - Địa chỉ	Tel/Fax	Email/Website
<b>Việt Nam</b>		
Ban Quan hệ quốc tế, VCCI Số 9 Đào Duy Anh, Hà Nội	T: 84-4-35771380	<a href="mailto:dueva@vcci.com.vn">dueva@vcci.com.vn</a>
Đại sứ quán Thổ Nhĩ Kỳ tại Việt Nam 4th Flr., North Star Building, 4 Da Tuong Str., Hanoi	T: 84-4-38222460 F: 84-4-38222458	<a href="mailto:turkeyhn@fpt.vn">turkeyhn@fpt.vn</a>
<b>Thổ Nhĩ Kỳ</b>		
Đại sứ quán Việt Nam tại Thổ Nhĩ Kỳ Kozasokak No 109, Gaziosmanpasa, Ankara, Turkey	T:+90212 4468049 F:+90212 4468049	<a href="mailto:dsqynturkey@mofa.gov.vn">dsqynturkey@mofa.gov.vn</a>
DEİK (Foreign Economic Relations Broad) Dış Ekonomik İlişkiler Kurulu TOBB Plaza Talatpaşa cad. No:3 Kat:5 34394 Gültepe Levent İstanbul TURKEY	T:+90212 339 50 00 F: +90212 270 30 92	<a href="mailto:info@deik.org.tr">info@deik.org.tr</a> <a href="http://www.keskuskauppakamari.fi">www.keskuskauppakamari.fi</a>
Hiệp hội xuất khẩu Thổ Nhĩ Kỳ		<a href="http://www.turkishtime.org">www.turkishtime.org</a>
Hiệp hội thương mại nước ngoài Thổ Nhĩ Kỳ		<a href="http://www.turktrade.org.tr">www.turktrade.org.tr</a>

### 2. Các thông tin khác

\*Website [CIA – The World Factbook](#)

\*Website [Bộ Ngoại giao Việt Nam](#)

Cập nhật ngày 04/2015

